

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HƯNG PHÚ

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO MỜI HỌP
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 28 Hưng Phú trân trọng Thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty như sau:

1. Thời gian: 08h00 ngày 24 tháng 6 năm 2022
2. Địa điểm: Hội trường Công ty CP 28 Hưng Phú. Số 168 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh.
3. Thành phần tham dự: Tất cả Cổ đông của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú và Người đại diện được cổ đông ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật, tính đến thời điểm chốt danh sách Cổ đông: 16h00 ngày 21/6/2022.
4. Nội dung Đại hội
 - a) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
 - b) Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD 2022;
 - c) Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức và chi trả thù lao năm 2021, kế hoạch năm 2022;
 - d) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022;
 - e) Thông qua các tờ trình:
 - Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
 - Thông qua trả thù lao, quỹ khen thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành năm 2022;
 - Thông qua các hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28;
 - Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty;
 - Thông qua hủy quy chế Quản trị nội bộ công ty;
 - Phương án tăng vốn điều lệ Công ty;
 - Tờ trình miễn nhiệm và giới thiệu bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát;
 - f) Bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2020-2025).

5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội

Để chương trình Đại hội diễn ra theo kế hoạch, đề nghị Quý Cổ đông vui lòng gửi phiếu đăng ký dự họp theo mẫu của Công ty về Ban tổ chức. Trong trường hợp,

Quý Cổ đông không trực tiếp tới dự họp có thể ủy quyền cho Người Đại diện theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty.

Hình thức đăng ký: Chuyển phát nhanh qua bưu điện, email, zalo.

Thư xin gửi về địa chỉ: Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú. Số 168 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM

Email: vanthu@28hungphu.com

Điện thoại: 028.38941228/0985306311 gặp chị Hằng (số Zalo).

Thời hạn đăng ký: Trước 16h00 ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Các Cổ đông hoặc người Đại diện được ủy quyền đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND hoặc hộ chiếu và bản gốc giấy ủy quyền để đăng ký tư cách cổ đông tham dự (*trường hợp người tham dự được ủy quyền bởi Cổ đông*).

6. Tài liệu Đại hội

Các tài liệu liên quan đến Đại hội được đăng tải trên website Công ty: <http://www.28hungphu.com/>, vào mục “Quan hệ Cổ đông”, kể từ ngày 07/3/2022.

Thông báo này thay cho giấy mời tham dự Đại hội.

Trân trọng Thông báo và kính mời quý Cổ đông tham dự./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ... tháng năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN
Về việc tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

1. Bên ủy quyền

Tên cá nhân/tổ chức:

CMND/GĐKKD số: cấp ngày tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu: Mã số cổ đông:

(Bằng chữ:)

2. Bên nhận ủy quyền

Tên cá nhân:

CMND số: cấp ngày tại:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu: Mã số cổ đông:

Số cổ phần nhận ủy quyền:

Tổng cộng:

3. Nội dung ủy quyền

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú./.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú: -Nếu bên ủy quyền là tổ chức thì cần có thêm chữ ký của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và đóng dấu của tổ chức.
-Trong trường hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 phải tổ chức lần 2, Giấy ủy quyền này vẫn giữ nguyên hiệu lực **nếu** Quý Cổ đông không trực tiếp tham dự và không thay đổi người được ủy quyền.

PHIẾU ĐĂNG KÝ
Dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi:

- Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông;
- Công ty cổ phần 28 Hưng phú.

Tên tôi là:

Mã cổ đông:.....

Số CMTND/ĐKKD:.....ngày cấp:.....Nơi cấp

Địa chỉ thường trú:

.....

Điện thoại: Fax:

Đăng ký tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 với số cổ phần:

- Số cổ phần sở hữu:cổ phần
 - Số cổ phần được uỷ quyền:cổ phần (nếu có)
 - Số cổ phần đại diện:cổ phần (nếu có)
- Tổng cộng:cổ phần

Bằng chữ:

(kèm theo là Giấy uỷ quyền - nếu có)

Đề nghị Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần 28 Hưng Phú xác nhận vào danh sách Cổ đông dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty, họp ngày 24/6/2022./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày..... tháng năm 2022

CỔ ĐÔNG
(ký ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN 28 HÙNG PHÚ

Dự thảo



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**
(Thời gian từ 8h00' – 11h30" ngày 24/6/2022)

ST T	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1.	7h30 - 8h00 (30')	Cổ đông đăng ký tham dự, nhận tài liệu.	BTC
2.	8h00' - 8h10' (10')	Cổ đông ổn định vị trí, Ban tổ chức thăm tra tư cách Cổ đông tham dự đại hội	Ông: Vũ Văn Sĩ
3.	8h10 - 8h30' (20')	- Khai mạc đại hội: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Thông qua Báo cáo kết quả thăm tra tư cách Cổ đông tham dự đại hội - Thông qua nội dung chương trình đại hội - Thông qua quy chế đại hội - Bầu Đoàn chủ tịch, Thư ký	Ông: Vũ Văn Sĩ
4.	8h30' - 9h10' (40')	- Hứa hẹn của Đoàn chủ tịch và điều hành Các báo cáo thường niên: - Báo cáo kết quả SXKD 2021 và KHSXKD 2022 - Báo cáo tóm tắt tài chính 2021 - Phương án phân phối lợi nhuận 2021 và KH phân phối lợi nhuận 2022 - Báo cáo hoạt động của HĐQT - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát	Ông: Nguyễn Quyết Thắng Ông: Lê Đức Khiêm " " " " Ông: Lữ Công Thịnh
5.	9h10' - 9h50' (40')	Trình các tờ trình tại Đại hội: - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; - Thông qua Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022; - Thông qua kế hoạch trả thù lao, quỹ khen thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành; - Thông qua các HĐ giao dịch với TCT28; - Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động; - Thông qua hủy Quy chế Quản trị nội bộ; - Tờ trình chi trả cổ tức và tăng vốn Điều lệ	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thúy " " "
6.	9h50' - 10h00' (10')	- Đại hội thảo luận các báo cáo thường niên và các tờ trình.	Ông: Nguyễn Quyết Thắng
7.	10h00' - 10h10' (10')	- Chủ tọa kết luận phần thảo luận và lấy biểu quyết thông qua các báo cáo thường niên và các tờ trình	Ông: Nguyễn Quyết Thắng

8.	10h10' - 10h30' (20)	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Miễn nhiệm và đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát - Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2020-2022). <ul style="list-style-type: none"> + Bầu ban kiểm phiếu + Ban kiểm phiếu làm việc (hứa hẹn, công khai thùng phiếu, phát phiếu) Đại hội thực hiện Bầu bổ sung thành viên ban kiểm soát.	Ông: Vũ Văn Sĩ Ban kiểm phiếu
9.	10h30' - 10h45' (15')	Đại hội nghỉ giải lao	Ông: Nguyễn Quyết Thắng
10.	10h45' - 11h00' (15')	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả kiểm phiếu Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội thông qua biên bản kiểm phiếu.	Trưởng ban kiểm phiếu Ông: Nguyễn Quyết Thắng
11.	11h00' - 11h15' (15')	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Nghị quyết đại hội - Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết đại hội. 	Ông: Lê Đức Khiêm Ông: Nguyễn Quyết Thắng
12.	16h15' - 11h30' (15')	- Bế mạc Đại hội	Ông: Vũ Văn Sĩ

TP.HCM, ngày tháng 6 năm 2022

BAN TỔ CHỨC



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021;

Thực hiện Thông báo số: 207/TB-CTCP ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc mời họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Quyết định số: 95/QĐ-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2022 về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Nội dung chương trình, nhiệm vụ của Đại hội lần này;

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

I. TRẬT TỰ ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức đại hội quy định.

2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để ở chế độ rung.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi Cổ đông được cấp một phiếu biểu quyết trong đó ghi mã số tham dự, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty (**phiếu màu vàng**).

2. Cách biểu quyết

a) Biểu quyết trực tiếp:

- Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo hướng dẫn của ban tổ chức, đoàn Chủ tịch đại hội;

- Từng vấn đề xin ý kiến, Cổ đông chỉ được giơ phiếu biểu quyết 1 lần, trường hợp Cổ đông không giơ phiếu biểu quyết thì xem như đồng ý.



b) Biểu quyết bằng bỏ phiếu: Khi bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu được quy định tại khoản 3 Điều 148 của Luật doanh nghiệp số 59/2020-QH14.

3. Thẻ lệ biểu quyết

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với 1 quyền biểu quyết (01 phiếu biểu quyết);

- Điều kiện thông qua các vấn đề tại đại hội theo tỷ lệ phiếu biểu quyết như sau:

+ Thông qua Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, bằng tiền cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn Điều lệ từ nguồn quỹ đầu tư phát triển khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp tán thành;

+ Các vấn đề còn lại của chương trình Đại hội được thông qua khi có từ 51% số Thẻ biểu quyết của tất cả Cổ đông có mặt dự họp tán thành.

III. BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Nguyên tắc: Thủ tục ứng cử, đề cử nhân sự để bầu vào Ban kiểm soát, phải tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty và Luật DN số 59/2020-QH14.

2. Cách thức bầu cử: Phiếu bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát sẽ do Ban Tổ chức in sẵn, có đóng dấu treo của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú và được phát cho các cổ đông đến tham dự tại đại hội (*phiếu màu hồng*).

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký hoặc đề nghị Cổ đông gửi ý kiến bằng văn bản về Đoàn chủ tịch để đảm bảo thời gian đại hội đã thông qua.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thẻ lệ Quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Ghi Biên bản họp Đại hội và dự thảo Nghị quyết đại hội để Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội thông qua.

VII. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng Cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Quy chế này đã được Đại hội thống nhất thông qua với sự nhất trí biểu quyết là/.....=% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội = % vốn Điều lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



BÁO CÁO
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Căn cứ Thông báo số: 932/TB-TCT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Tổng công ty 28 về định hướng phát triển Tổng công ty 28 năm 2022;

Căn cứ Hướng dẫn số: 958/HD-TCT ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Tổng giám đốc Tổng công ty 28 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022;

Căn cứ Thông báo số: 949/TB-TCT ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chủ tịch Tổng Công ty 28 về việc giao nhiệm vụ năm 2021 cho Người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty cổ phần 28 Hưng Phú;

Căn cứ Thông báo số: 1016/TB-TCT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Tổng Công ty 28 về việc điều chỉnh nhiệm vụ năm 2021 cho Người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty cổ phần 28 Hưng Phú;

Căn cứ Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và tình hình thực tế của Công ty,

Công ty cổ phần 28 Hưng phú báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ SXKD
NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, đặc biệt tại địa bàn TP HCM từ tháng 5/2021 đến hết tháng 9/2021 số ca nhiễm và số ca tử vong liên tục tăng cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác tổ chức sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và hiệu quả SX KD của Công ty, cũng như tâm lý NLD.

- Thời gian làm việc trong năm quá ngắn. (Công ty tổ chức SX 3 tại chỗ 2 đợt và ngừng sản xuất 1 tháng).

- Lao động trực tiếp sản xuất biến động giảm liên tục.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

TT	NỘI DUNG/ CHỈ TIÊU	ĐVT	KH SXKD năm 2021 (Đ/c)	TH năm 2021	% TH/KH 2021	Ghi chú
I	DOANH THU	1.000đ	267.563.000	287.558.650	107.47	

1	Doanh thu từ sản xuất	“	261.313.387	280.664.594	107,41
	Gia công xuất khẩu	“	41.638.456	48.752.174	117,08
	Doanh thu FOB	“	164.386.499	165.395.844	100,61
	Doanh thu nội địa	“	55.288.432	66.516.576	120,31
2	DT hoạt động tài chính	“	1.319.136	1.978.472	149,98
3	Doanh thu cho thuê	“	4.150.455	4.661.603	112,32
4	Doanh thu khác	“	780.022	156.698	20,09
II	GIÁ TRỊ GCCB	1.000đ	70.597.472	78.180.816	110,74
1	Trong PX	“	68.906.045	73.787.576	107,08
2	Ngoài PX	“	1.691.247	4.393.240	259,74
III	LỢI NHUẬN	1.000đ	2.000.000	2.085.916	104,30
IV	LAO ĐỘNG BQ	Người			
1	Theo BQ DS	“	613	616	100,49
2	Theo BQ TT	“	496	513	103,34
V	THU NHẬP	Đồng	8.358.839	9.156.421	109,54
	Trong đó TL	“	7.718.367	8.543.710	110,69
VI	CỔ TỨC	%		60,25	
VII	NĂNG SUẤT LĐ/ Ng	Đồng			
1	Theo LĐ BQ DS	“	9.364.779	9.982.086	106,59
2	Theo LĐ BQ TT	“	11.566.463	11.996.029	103,71
3	Theo LĐ BQ TT 8g	“	10.594.844	10.906.435	102,94

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác khách hàng nguồn hàng

- Công ty đã tìm và xác nhận chi tiết đủ nguồn hàng để duy trì, ổn định sản xuất trong PX, tổng số hàng đã xác nhận đủ SX đến hết 6 tháng đầu năm 2022.

- Các phòng chức năng chủ động, thường xuyên làm việc, đàm phán với khách hàng về kế hoạch sản xuất và thời gian giao hàng trong tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp tại thành phố Hồ Chí Minh và trên cả nước.

- Đã tìm thêm 2 khách hàng làm hàng xuất khẩu có thể hợp tác tổ chức sản xuất lâu dài.

2. Công tác điều hành và quản lý sản xuất

- Công ty đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác tổ chức SX, công tác quản lý hết sức linh hoạt, kịp thời phù hợp với tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19; Chủ động chuẩn bị tất cả kịch bản, cũng như các Phương án sản xuất khi thực hiện các Chỉ thị 15,16 của Thủ tướng CP và theo các văn bản của TP HCM khi dịch bệnh diễn biến phức tạp; Trong năm Công ty đã tổ chức SX theo PA 3 tại chỗ 2 đợt, trong thời gian SX 3 tại chỗ Công ty đã tổ chức bố trí ưu tiên các mặt hàng

FOB xuất khẩu có hiệu quả, để giảm thiểu thiệt hại cho Công ty, Hai PX tổ chức sản xuất sản phẩm đúng tiến độ và đạt chất lượng như kế hoạch của Công ty.

- Các phòng chức năng thường xuyên làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ SX; luôn chủ động rà soát, bám sát TNSX để kịp thời cung cấp NPL, MMTB, các loại văn bản tài liệu KT, sơ đồ, rập, cữ cuốn,... Công tác phục vụ của Các Phòng sát với tình hình công tác tổ chức SX theo PA 3 tại chỗ 2 đợt và tình hình dịch bệnh.

- BTGD, chỉ huy các Phòng kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh liên quan đến SX của 2 PX. Hai PX đã xác định và thích ứng với sự thay đổi kế hoạch sản xuất theo từng khách hàng trong điều kiện sản xuất 3 tại chỗ và do ảnh hưởng dịch Covid -19

- Các phòng và phân xưởng luôn duy trì nghiêm túc công tác SX tinh gọn, công tác 5S: tổ chức sắp xếp bố trí SX phù hợp với tình hình thực tế.

- Các phòng chức năng phối hợp thường xuyên làm tốt công tác cung ứng NPL, MMTB phục vụ kịp thời và có hiệu quả SXKD của Công ty

- Kịp thời giải quyết tất cả các phát sinh liên quan đến tình trạng số lượng và chất lượng NPL để đảm bảo phục vụ sản xuất liên tục.

3. Công tác kỹ thuật và chất lượng sản phẩm

- Các phòng chức năng thường xuyên làm tốt các yêu cầu của SP, chất liệu, làm tốt công tác chuẩn bị SX để đưa ra các giải pháp, các loại cữ cuốn phù hợp để áp dụng vào SX nhằm đảm bảo SP SX ra đạt chất lượng, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Phòng kỹ thuật chủ động phối hợp với khách hàng để tư vấn về yêu cầu kỹ thuật của SP phù hợp với MMTB và tay nghề của công nhân hiện có.

- Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra chất lượng SP ở tất cả các khâu trong quá trình SX; Theo dõi, duy trì nghiêm túc KCS kiểm inline và endLine trong Chuyên.

4. Công tác quản lý và quản trị

- Triển khai thực hiện đầu tư MMTB năm 2021 đúng trình tự thủ tục và đưa MMTB vào khai thác có hiệu quả.

- Triển khai và duy trì tốt giai đoạn 1 phần mềm quản lý:

- + Module 1: Kho, thống kê, hợp đồng.

- + Module 2: Quản lý sản xuất, theo dõi tiến độ thực hiện LSX, order, đồng bộ nguyên phụ liệu. Phục vụ có hiệu quả đối với công tác quản lý, tổ chức SX, từ Tổ cắt, tổ may cho đến hoàn tất thành phẩm xuất hàng.

- + Module 3: Quản lý nhân sự, chấm công, tính lương.

- Thường xuyên đôn đốc các đơn vị tập hợp chi phí, số liệu để tổ chức hạch toán kế toán hàng tháng, hàng quý và tổ chức lập báo cáo tài chính tháng, quý và năm đầy đủ, kịp thời và đúng chuẩn mực kế toán.

- Tổ chức thu hồi công nợ đến hạn, quá hạn, không để nợ xấu; thường xuyên lập biên bản đối chiếu công nợ.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ công tác đặt NPL; quản lý, sử dụng NPL trong quá trình sản xuất chặt chẽ, thường xuyên làm tốt công tác đối chiếu giữa sổ sách kế toán

và thực tế tồn kho, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, không để xảy ra thừa thiếu và mất phẩm chất.

- Chuẩn bị phục vụ công tác kiểm tra nghiệp vụ, kiểm toán Nhà nước.

- Tổ chức XD PATL năm 2021, tổ chức điều chỉnh PA tiền lương 2021 theo tình hình tổ chức SX 3 tại chỗ, tổ chức thanh toán tiền lương, tiền thưởng, các chế độ chính sách... hàng tháng kịp thời và đúng qui định của PA TL năm 2021 đã được phê duyệt.

- Tổ chức HN triển khai nhiệm vụ năm 2021, ĐH đồng Cổ đông thường niên năm 2021 (16/4).

5. Công tác HCHC; CTĐ-CTCT

- Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

- Đảm bảo công tác hành chính hậu cần: Quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất của Công ty.

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả tất cả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Tổng công ty, của cấp trên và Chính quyền địa phương. Hiện nay Công ty đang thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch và duy trì nghiêm túc các biện pháp phòng chống covid-19.

- Công ty đã tổ chức tiêm chủng vắc xin cho toàn thể CBCNV, NLD đạt gần 97% QS (NLD tiêm 2 mũi: 88% quân số; tiêm 1 mũi: 9% và chưa tiêm 3%, nguyên nhân NLD thai sản, khu phong tỏa).

- Tổ chức duy trì, thực hiện và phục vụ đánh giá tái cấp chứng chỉ ISO 9001: 2015; chứng chỉ Wrap;

- Tổ chức đại hội phụ nữ nhiệm kỳ 2021-2026 thành công tốt đẹp. Duy trì nghiêm túc các hoạt động CTĐ-CTCT và các hoạt động của các TCQC.

Tóm lại:

Năm 2021 là năm Công ty CP 28 Hưng phú gặp rất nhiều khó khăn, do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19, biến động lao động giảm, nguồn hàng xuất khẩu chưa thật sự dồi dào, Công ty ngừng SX gần 2 tháng, nhưng dưới sự lãnh đạo chỉ đạo của HĐQT, ĐU, BTGD và sự nỗ lực cố gắng, đoàn kết thống nhất của toàn thể CB NV LND đã giúp Công ty vượt qua nhiều khó khăn. Đặc biệt, trong quý 3/2021 Công ty tổ chức thành công SX theo PA 3 tại chỗ 2 đợt, tổ chức có hiệu quả nhiều biện pháp Phòng chống covid-19, không để dịch lây lan vào Công ty, toàn Công ty an toàn tuyệt đối. Công ty đã kiểm soát được tình hình nguồn hàng, khách hàng, công tác tổ chức sản xuất, giao hàng với khách hàng, giữ được uy tín rất tốt với khách hàng. Tình hình công nợ và tồn kho đã được kiểm soát tốt; đời sống TN NLD từng bước được đảm bảo và ổn định.

Công ty đã cân đối được dòng tiền, đảm bảo kinh phí phục vụ SXKD, tình hình tài chính của công ty năm 2021 an toàn và lành mạnh.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Tình hình nguồn hàng dồi dào đặc biệt là các thị trường hàng XK như Mỹ, Úc, Anh bắt đầu phục hồi.

- Toàn thể CNCNV, NLĐ đã tiêm chủng phòng chống Covid 19: 3 mũi. Đạt tỉ lệ 100% đủ điều kiện tham gia sản xuất bình thường.

2. Khó khăn

- Dịch bệnh covid 19 ở Việt nam khả năng vẫn còn đang diễn biến phức tạp. Đặc biệt là tại TP HCM có thể diễn biến khó lường.

- Công tác tuyển dụng lao động trực tiếp sản xuất vẫn đang rất khó khăn.

II. NHIỆM VỤ

1. Nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành sản xuất đảm bảo tiến độ, sản xuất Sp đảm bảo chất lượng để thu hút các khách hàng xuất khẩu lớn và có hiệu quả.

- Tiếp tục giữ ổn định khách hàng truyền thống, xem xét lựa chọn các khách hàng xuất khẩu lớn, có sản lượng ổn định để có điều kiện tăng năng suất và tăng TN NLĐ.

- Tập trung tổ chức gia công tăng doanh thu, tăng hiệu quả, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ gia công trong 6 tháng đầu năm 2022

2. Công tác sản xuất

- Giữ ổn định qui mô về số lượng 2 chuyên cắt; 10 chuyên may lắp ráp; 2 chuyên chi tiết và 2 chuyên HT (Tập trung tuyển bổ sung lao động cho các chuyên may).

- Tỉ lệ tăng trưởng các chỉ tiêu kinh tế năm 2022 so với thực hiện năm 2021:

+ Doanh thu: 360,7 tỷ	: Bằng	125,46 %	so với TH năm 2021
+ GT GCCB: 97,2 tỷ	: Bằng	124,4 %	so với TH năm 2021
+ W theo LĐ BQ TT: 12,5tr	: Bằng	111,6 %	so với TH năm 2021
+ TN BQ: 10 triệu	: Bằng	109,3 %	so với TH năm 2021
+ Lợi nhuận: 6,5 tỷ	: Bằng	311,6 %	so với TH năm 2021
+ Cổ tức: 10%	: Bằng	16,6 %	so với KH năm 2021

III. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ

TT	NỘI DUNG/ CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2021	KH SXKD năm 2022	% KH2022 /TH2021	Ghi chú
I	DOANH THU	1.000đ	287.558.650	360.776.850	125,46	
1	Doanh thu từ sản xuất	“	280.664.597	356.176.850	126,90	
	Gia công xuất khẩu	“	48.752.174	40.572.000	83,22	

	Doanh thu FOB	“	165.395.844	268.375.500	162,26
	Doanh thu nội địa	“	66.516.576	47.229.350	71,00
2	DT hoạt động tài chính	“	1.978.472	500.000	25,27
3	Doanh thu cho thuê	“	4.661.603	4.000.000	85,81
4	Doanh thu khác	“	156.698	100.000	63,82
II	GIÁ TRỊ GCCB	1.000đ	78.180.816	97.257.800	124,40
1	Trong PX	“	73.787.576	87.181.500	118,15
2	Ngoài PX	“	4.393.240	10.076.300	229,36
III	LỢI NHUẬN	1.000đ	2.085.916	6.500.000	311,61
IV	LAO ĐỘNG BQ	Người			
1	Theo BQ DS	“	613	640	104,40
2	Theo BQ TT	“	515	580	112,62
V	THU NHẬP	Đồng	9.156.421	10.010.168	109,32
	Trong đó TL	“	8.543.710	9.577.706	112,10
VI	CỔ TỨC	%	60,25	10,00	16,6
VII	NĂNG SUẤT LĐ/ Ng	Đồng			
1	Theo LĐ BQ DS	“	9.982.086	11.351.758	113,72
2	Theo LĐ BQ TT	“	11.996.029	12.526.078	104,42
3	Theo LĐ BQ TT 8g	“	10.906.435	10.157.599	114,85
VIII	ĐẦU TƯ	1.000đ	4.913.7000	2.245.000	45,69

VI. CÁC GIẢI PHÁP VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác khách hàng nguồn hàng

- Thường xuyên giữa liên lạc với khách hàng, duy trì tổ chức họp với lãnh đạo/ người đại diện về nguồn hàng, tình hình về nguồn hàng để làm tốt công tác xác nhận sản lượng sản xuất, giành năng lực sản xuất và thể hiện tinh thần hợp tác tổ chức sản xuất ổn định và bền vững.

- Thường xuyên giữ uy tín với khách hàng về tiến độ và chất lượng SP để tạo lòng tin lâu dài.

2. Công tác điều hành và quản lý sản xuất

- Thường xuyên duy trì nghiêm túc công tác điều hành, công tác tổ chức SX, công tác quản lý có nề nếp.

- Hai PX phải bám sát tác nghiệp sản xuất để tổ chức sản xuất sản phẩm đúng tiến độ và đạt chất lượng như kế hoạch của Công ty.

- Các phòng chức năng thường xuyên làm tốt công tác chuẩn bị phục vụ SX; luôn chủ động rà soát, bám sát TNSX để kịp thời cung cấp NPL, MMTB, các loại văn bản tài liệu KT, sơ đồ, rập, cỡ cuốn,...

- BTGD, chỉ huy các Phòng kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh liên quan đến SX của 2 PX.

- Các phòng và PX luôn duy trì nghiêm túc công tác SX tinh gọn, công tác 5S: tổ chức sắp xếp bố trí SX phù hợp với tình hình thực tế.

3. Công tác kỹ thuật và chất lượng sản phẩm

- Các phòng chức năng thường xuyên làm tốt các yêu cầu của SP, chất liệu, làm tốt công tác chuẩn bị SX để đưa ra các giải pháp, các loại cử cuộn phù hợp để áp dụng vào SX nhằm đảm bảo SP SX ra đạt chất lượng, đúng yêu cầu kỹ thuật.

- Phòng kỹ thuật chủ động phối hợp với khách hàng để tư vấn về yêu cầu kỹ thuật của SP phù hợp với MMTB và tay nghề của công nhân hiện có. Đặc biệt là tiếp nhận thông tin và ý kiến phản hồi về CL SP của khách hàng để có biện pháp ngăn chặn những lỗi SP, hạn chế thấp nhất các thiệt hại kinh tế.

- Thực hiện nghiêm qui trình kiểm tra chất lượng SP ở tất cả các khâu trong quá trình SX; Theo dõi, duy trì nghiêm túc KCS kiểm inline và endLine trong Chuyền.

4. Công tác quản trị và quản lý

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nghị định, thông tư và các hướng dẫn để tổ chức hạch toán kế toán đúng qui định và chế độ kế toán thống kê. Đặc biệt là nắm bắt nhanh các chế độ ưu đãi của Nhà nước, BQP liên quan đến Covid-19 để tổ chức hạch toán,...

- Thường xuyên đôn đốc các bộ phận tập hợp các chi phí phát sinh hàng ngày, hàng tháng để tổ chức hạch toán kế toán hàng tháng, hàng quý và tổ chức lập báo cáo tài chính tháng, quý và năm đầy đủ, kịp thời và đúng chuẩn mực kế toán.

- Phòng TCKT là cơ quan giám sát kiểm tra tất cả các chi phí phát sinh, quản lý chặt chẽ các loại chi phí quản lý, chi phí phục vụ sản xuất và tổ chức hạch toán đúng theo đối tượng sản phẩm.

- Tổ chức ghi nhận doanh thu, ghi nhận các loại chi phí đúng chuẩn mực và đúng qui chế quản lý công ty.

- Tổ chức thu hồi công nợ đến hạn, quá hạn, không để nợ xấu; thường xuyên lập biên bản đối chiếu công nợ.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ công tác đặt NPL; quản lý, sử dụng NPL trong quá trình sản xuất chặt chẽ, thường xuyên làm tốt công tác đối chiếu giữa sổ sách kế toán và thực tế tồn kho, quản lý chặt chẽ hàng tồn kho, không để xảy ra thừa thiếu và mất phẩm chất.

- Chuẩn bị phục vụ công tác kiểm tra nghiệp vụ, kiểm toán Nhà nước.

- Tổ chức và duy trì nghiêm các mặt công tác quản lý, thực hiện đầy đủ và kịp thời tất cả các báo cáo theo qui định của trên.

- Triển khai và duy trì tốt phần mềm quản lý sản xuất; phục vụ có hiệu quả đối với công tác tổ chức SX, công tác quản lý và tiếp tục triển khai module số 4 và số 5.

- Tổ chức đầu tư MMTB, CCDC theo đúng kế hoạch, tổ chức nghiệm thu và đưa vào khai thác phát huy hiệu quả sử dụng.

5. Công tác LĐTL, tuyển dụng, đào tạo, nâng lương nâng bậc

- Tổ chức XD PATL năm 2022, tổ chức điều chỉnh PA tiền lương 2022 (Nếu cần) để đáp ứng theo yêu cầu thực tế của SX, tổ chức thanh toán tiền lương, tiền thưởng, các chế độ chính sách... hàng tháng kịp thời và đúng qui định của PA TL năm 2022.

- Tiếp tục tuyển dụng lao động trực tiếp SX, để bù đắp lao động thiếu hàng ngày cho các Chuyên.

- Các phòng chức năng phối hợp làm tốt công tác đào tạo kèm cặp một số CN LĐ yếu, CN mới khi tuyển được.

- Tổ chức thành công công tác tổ chức thi nâng bậc, nâng lương năm 2022 theo đúng qui định.

6. Công tác HCHC và an ninh an toàn

- Duy trì nghiêm và thực hiện tốt công tác bảo vệ, tuần tra đảm bảo đơn vị an toàn tuyệt đối về người và tài sản.

- Đảm bảo công tác hành chính hậu cần: Quân y, an toàn thực phẩm, công tác văn thư lưu trữ; tuyệt đối không để xảy ra mất an toàn ảnh hưởng đến công tác quản lý và sản xuất của Công ty.

- Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các biện pháp Phòng chống Covid-19 khi bùng phát dịch trở lại.

7. Công tác Đảng, công tác chính trị

Trên cơ sở kế hoạch công tác Đảng, công tác chính trị của Tổng công ty 28, căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đầy đủ, có chất lượng, đúng thời gian các công việc về công tác Đảng, công tác chính trị theo quy định.

- Bám sát chỉ đạo hướng dẫn của Tổng công ty 28, Nghị quyết Đảng ủy Công ty để xây dựng kế hoạch và thực hiện đầy đủ nội dung chương trình giáo dục chính trị cho các đối tượng. Sắp xếp bố trí thời gian hợp lý để hoàn thành các nội dung học tập, đảm bảo trên 98% cán bộ, CNLĐ tham gia học tập và viết bài kiểm tra, tỷ lệ cán bộ, đảng viên đạt khá giỏi 100%, gắn kết quả kiểm tra chính trị năm với đánh giá chất lượng đảng viên, bình xét thi đua khen thưởng của cán bộ, nhân viên, lao động để mỗi người tự giác tham gia học tập đầy đủ, đạt chất lượng.

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền và các phong trào thi đua thường xuyên và đột kích gắn với các sự kiện lớn của đất nước với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Chú trọng xây dựng điển hình tiên tiến. Đẩy mạnh, duy trì có chất lượng các phong trào hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân lao động trong Công ty.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị, Chỉ thị 87 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Cuộc vận động “Phát huy

truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới; gắn với thực hiện nhiệm vụ, chức năng, các phong trào thi đua và xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tiết kiệm, tiết giảm chi phí, xây dựng tổ chức Đảng TSVM, đơn vị VMTD, các tổ chức quần chúng VMXS.

- Tiếp tục thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của trên, giữ vững các nguyên tắc, duy trì nền nếp, chế độ công tác xây dựng đảng, thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên theo kế hoạch.

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm, đồng bộ các nhóm giải pháp về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo NQTW4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ chỉ huy, quản lý của Công ty cả về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với các đối tượng chính sách trong Công ty và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”.

- Duy trì tốt chế độ tuyên truyền, giáo dục, nâng cao cảnh giác cho cán bộ, công nhân lao động trong Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh xuất sắc, luôn đóng vai trò nòng cốt xung kích trong thi đua sản xuất và tham gia có hiệu quả các hoạt động xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và KHSXKD năm 2022 của Công ty./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (B/c);
- HĐQT, TBKS công ty;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
28 HƯNG PHÚ
Lê Đức Khiêm

C.P. HINH

BÁO CÁO
Hoạt động của Hội đồng quản trị

I. HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ V (2020-2025) gồm:

- Ông: Nguyễn Quyết Thắng - Chủ tịch
- Ông: Lê Đức Khiêm - Phó chủ tịch, kiêm TGD
- Ông: Nguyễn Văn Dũng - Thành viên HĐQT

Hội đồng quản trị hoạt động theo nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Năm 2021 HĐQT đã tiến hành các phiên họp và thống nhất với nội dung như sau:

1. Phiên họp thứ nhất vào ngày 16/03/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

a) Nhất trí báo cáo ước thực hiện kết quả SXKD quý 1 năm 2021:

- + Doanh thu: 87.581.028.000 đ, bằng: 24.33% KH năm 2021
- + GTGCCB: 20.891.169.000 đ, bằng: 21.32% KH năm 2021
- + Lợi nhuận: 1.280.000.000 đ, bằng: 23.27% KH năm 2021
- + Thu nhập BQ/tháng: 9.294.281 đ, bằng: 91.90% KH năm 2021
- + Lao động BQ theo DS: 649 người, bằng: 95,72% KH năm 2021
- + W lao động BQ TT: 10.670.282 đ, bằng: 84.95% KH năm 2021

b) Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2021:

- + Doanh thu: 72.876.600.000 đ, bằng: 44,57% KH năm 2021
- + GTGCCB: 22.675.088.000 đ, bằng: 44,46% KH năm 2021
- + Lợi nhuận: 1.575.000.000 đ, bằng: 51.91% KH năm 2021
- + Thu nhập BQ/tháng: 9.414.387 đ, bằng: 92.50% KH năm 2021
- + Lao động BQ theo DS: 650 người, bằng: 95,80% KH năm 2021
- + W lao động BQ TT: 11.939.938 đ, bằng: 89.99% KH năm 2021

c) Công tác chuẩn bị Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021;

d) Thực hiện trả chuyên cần tăng 200.000 đồng từ 01/3/2021, tuy nhiên phải đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận;



- e) Đồng ý về chủ trương giao Tổng giám đốc chủ trì đàm phán về việc bồi thường để lấy lại tòa nhà Thiên Hòa trước thời hạn trên nguyên tắc có lợi cho Công ty;
- f) Ổn định lao động; có chính sách giữ chân người lao động dùng từ quỹ khen thưởng phúc lợi, thưởng thâm niên...;
- g) Công ty làm thủ tục hủy Công ty đại chúng theo quy định pháp luật.

2. Phiên họp thứ hai vào ngày 31/3/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau: Thông qua việc miễn nhiệm ông Vũ Sĩ Nam – Phó Tổng giám đốc Công ty và bổ nhiệm Nguyễn Thị Thanh Thúy giữ chức danh Phó tổng giám đốc Công ty từ ngày 01/4/2021.

3. Phiên họp thứ ba vào ngày 25/6/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

a) Nhất trí báo cáo các chỉ tiêu kinh tế quý 2 năm 2021 và UTH 6 tháng đầu năm 2021:

+ Doanh thu:	61.811.391.000 đ, bằng: 17.17% KH năm 2021
+ GTGCCB:	22.391.945.000 đ, bằng: 22,85% KH năm 2021
+ Lợi nhuận:	1.131.226.000 đ, bằng: 20.57 KH năm 2021
+ Thu nhập BQ/tháng:	9.798.918 đ, bằng: 94.46% KH năm 2021
+ Lao động BQ theo DS:	619 người, bằng: 91,30% KH năm 2021
+ W lao động BQ TT:	13.041.319 đ, bằng: 103.83% KH năm 2021

b) Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 3 năm 2021;

c) Đồng ý chủ trương, giao Tổng giám đốc chủ trì đàm phán về việc giảm giá 25% giá trị nguyên liệu tồn khách hàng Prominent 78.519,94USD để thu hồi vốn tồn đọng, tương ứng 19.629USD (453 triệu đồng) trên cơ sở đảm bảo lợi nhuận của Công ty;

d) Đồng ý về chủ trương thanh lý MMTB;

4. Phiên họp thứ tư vào ngày 18/9/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

a) Thống nhất kết quả SXKD 9 tháng, kế hoạch SXKD quý 4.2021 và ước thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2021 như báo cáo. HĐQT giao Công ty phải phấn đấu tăng năng lực sản xuất từ tháng 10 khi Tp.HCM mở cửa cho các hoạt động để đáp ứng yêu cầu giao hàng cho khách và đạt lợi nhuận trong năm 2021 ít nhất 2 tỷ trở lên.

b) Đồng ý để Công ty báo cáo Tổng công ty 28 điều chỉnh các chỉ tiêu KH SXKD năm 2021 như báo cáo:

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	KH đề nghị điều chỉnh	% KH đ/c /KH2021	Ghi chú
1	Các khoản nộp	1000đ	17.256.000	15.385.495	89.16	
2	Doanh thu	1000đ	360.000.000	267.306.844	74.25	
3	Lợi nhuận	1000đ	5.500.000	1.406.351	25.57	
4	Giá trị gia công CB	1000đ	98.000.000	70.597.472	72.04	
	- SX trong xưởng	1000đ	93.000.000	68.906.045	74.09	
	- Gia công ngoài	1000đ	5.000.000	1.691.427	33.83	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	10	0		
6	Thu nhập bình quân	Đồng	10.564.543	8.511.992	80.57	
7	Lao động bình quân					
	- Danh sách	Người	678	613	90.44	
	- Thực tế	Người	617	496	80.46	
8	Năng suất lao động					
	- Tính theo LDBQ DS	Đồng	11.430.678	9.364.779	81.93	
	- Tính theo LDBQ TT	Đồng	12.560.778	11.566.463	92.08	

5. Phiên họp thứ năm vào ngày 28/10/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

a) Thống nhất kết quả SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD năm 2022 dự kiến theo Thông báo định hướng phát triển và Hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2022 của Tổng công ty 28 như Biểu số 01A và 01;

b) Thống nhất về chủ trương mô hình tổ chức và công tác nhân sự công ty như báo cáo số 381/BC-CTCP ngày 27/10/2021 (Điều chuyển chức năng, nhiệm vụ, định biên P. Lean về các đơn vị; Bổ nhiệm điều động, luân chuyển Cán bộ, nhân viên để đào tạo, nâng cao năng lực quản lý điều hành).

6. Phiên họp thứ sáu vào ngày 02/12/2021: HĐQT đã thảo luận và thông qua những nội dung sau:

a) Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 như báo cáo 393/BC-CTCP ngày 28/10/2021, trong đó doanh thu 360 tỷ, lợi nhuận 6,5 tỷ, giá trị gia công chế biến 97,2 tỷ;

b) Thống nhất phương án xác định vốn điều lệ 29 tỷ như báo cáo số 446/BC-CTCP ngày 26/11/2021;



c) Thống nhất phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, tiền cho cổ đông hiện hữu và tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ đầu tư phát triển:

- Dự kiến cổ tức năm 2021: 12.050.479.587 đồng với Tỷ lệ cổ tức năm 2021: 60.25%; trong đó:

- + Nguồn lợi nhuận: 320.000.000 đồng (bằng tiền)
- + Nguồn điều chỉnh quỹ đầu tư phát triển: 2.730.479.587 đồng (bằng tiền)
- + Nguồn bổ sung vốn từ quỹ đầu tư phát triển: 9.000.000.000 đồng (bằng cổ phiếu)

d) Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Trích lập các quỹ: 1.809.878.252 đồng; trong đó:

- + Quỹ khen thưởng: 60% tương đương 1.258.800.000 đồng
- + Quỹ phúc lợi: 20% tương đương 419.600.000 đồng
- + Quỹ thưởng HĐQT, BĐH, BKS: 7,26% tương đương 131.478.252 đồng
- + Chi cổ tức (vốn điều lệ 20 tỷ đồng): 1.6% tương đương 320.000.000 đồng

e) Thống nhất hạn mức tín dụng năm 2022 tại ngân hàng MB: 75 tỷ đồng

f) Phương án chi trả tiền lương năm 2022 như báo cáo số 446/BC-CTCP ngày 26/11/2021. Riêng tỷ lệ trích lương cố định 70%, nếu có thay đổi yêu cầu báo cáo HĐQT quyết định.

g) Thống nhất Công tác chuẩn bị tết và đại hội đồng cổ đông năm 2022 như báo cáo.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Năm 2022, căn cứ đặc điểm tình hình, căn cứ KHSXKD của Công ty, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

- Duy trì các phiên họp định kỳ tối thiểu 3 tháng một lần, HĐQT sẽ nghe báo cáo tổng quát về việc thực hiện các nhiệm vụ, ý kiến đề xuất của Công ty, thảo luận và quyết định thông qua các biện pháp, giải quyết các vấn đề phát sinh của Công ty.

- Tổ chức các cuộc họp bất thường (nếu có) để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên HĐQT thảo luận và thông qua các Nghị quyết, quyết định, trực tiếp tại các phiên họp hoặc bằng hình thức trao đổi ý kiến sau khi đã nghiên cứu kỹ tài liệu, hồ sơ của Công ty.

- HĐQT sẽ thảo luận và thông qua một số nội dung quan trọng sau:

+ Định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và các giải pháp của Tổng giám đốc Công ty để thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022.

+ Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022.

+ Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

+ Đầu tư máy móc thiết bị năm 2022.

+ Quyết định các dự án và nội dung khác (nếu có) theo thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2022.

Trên đây là toàn bộ tình hình kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2022./.

Nơi nhận:

- TVHĐQT;
- TBKS;
- DH đồng cổ đông;
- Lưu HS HĐQT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm





Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Kính thưa: Quý vị Cổ đông

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Chủ tịch Quốc hội;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú;

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định Giá Việt Nam;

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số:28/2022/BCKT-AVI-TC1 ngày 28/02/2022 của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt về việc Báo cáo kiểm toán độc lập tại thời điểm 31/12/2021 của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với các nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tại Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú ngày 26/03/2020, Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu là thành viên Ban kiểm soát. Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ như sau:

- | | | |
|--------|-------------------|------------|
| 1. Ông | Lữ Công Thịnh | Trưởng ban |
| 2. Ông | Lê Văn Võ Thành | Thành viên |
| 3. Ông | Nguyễn Việt Phong | Thành viên |

Trong năm 2021 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với nội dung như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; Kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động... của Công ty; Kiểm soát doanh thu,



chi phí, việc sử dụng vốn có đúng mục đích và hiệu quả; Thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông.

Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị và điều hành Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương trong việc tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong quá trình kiểm tra, Ban kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và một số công tác khác của Công ty.

Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD

1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021, Công ty đã được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau

Khoản mục	Đvt	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	20.000.000.000	20.000.000.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	10.664.000.000	10.664.000.000	100,00
- Cổ đông khác	“	9.336.000.000	9.336.000.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	267.563.000.000	287.558.650.993	107,47
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.000.000.000	2.085.916.224	104,30
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.637.659.000	2.085.916.224	127,37
5. Trích lập các quỹ	Đồng	1.018.980.000	1.797.794.476	176,43
- Quỹ đầu tư phát triển	“	59.940.000		
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	859.140.000	1.672.639.502	194,69
- Quỹ thưởng BĐH, CBQL	“	99.900.000	125.154.974	125,28
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	-	1,6	
7. DK thực hiện chia cổ tức	Đồng	-	320.000.000	
- Nhà nước (TCT)	“	-	170.624.000	
- Cổ đông khác	“	-	149.376.000	
8. Lao động bình quân	Người	613	616	100,49
9. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	8.358.839	9.156.421	109,54
10. Tỷ suất LNTT/VCSH	%	6,30	6,57	104,29
11. Tỷ suất LNTT/DT	%	0,75	0,73	97,33

2. Về kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu năm 2022

Khoản mục	Đvt	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH/TH (%)
1. Vốn điều lệ	Đồng	20.000.000.000	29.000.000.000	100,00
- Nhà nước (TCT)	“	10.664.000.000	10.664.000.000	100,00
- Cổ đông khác	“	9.336.000.000	9.336.000.000	100,00
2. Doanh thu	Đồng	287.558.650.993	360.776.850.000	125,46
3. Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.085.916.224	6.500.000.000	311,61
4. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	2.085.916.224	5.598.000.000	268,37
5. Trích lập các quỹ	Đồng	1.797.794.476	2.698.000.000	150,07
- Quỹ đầu tư phát triển	“			
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	“	1.672.639.502	2.407.140.000	143,91
- Thù lao HĐQT, BKS, BĐH	“	125.154.974	290.860.000	232,40
6. Tỷ lệ chia cổ tức/VĐL	%	1,6	10	
7. Chia cổ tức VĐL 20 tỷ	Đồng	320.000.000		
8. Chia cổ tức VĐL 29 tỷ	“		2.900.000.000	
9. Lao động bình quân	Người	616	640	103,90
10. Thu nhập bình quân	Đ/Ng	9.156.421	10.010.168	109,32
11. Các khoản nộp	Đồng	13.602.372.092	14.494.000.000	106,56
12. Giá trị gia công chế biến		78.180.816.983	97.257.800.000	124,40

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ sách kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020
Tổng tài sản	159.772.466.146	139.305.193.634
A. Tài sản ngắn hạn	133.481.713.330	109.866.971.383
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	16.621.096.668	12.437.833.203

2. Các khoản phải thu ngắn hạn	35.617.858.943	21.572.274.451
3. Hàng tồn kho	80.659.597.311	73.278.877.729
4. Tài sản ngắn hạn khác	583.160.408	2.577.986.000
B. Tài sản dài hạn	26.290.752.816	29.438.222.251
1. Tài sản cố định	25.995.204.193	28.835.482.837
2. Tài sản dở dang dài hạn		
3. Tài sản dài hạn khác	295.548.623	602.739.414
Tổng nguồn vốn	159.772.466.146	139.305.193.634
A. Nợ phải trả	128.041.986.559	105.297.111.699
1. Nợ ngắn hạn	128.041.986.559	105.297.111.699
2. Nợ dài hạn		
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	31.730.479.587	34.008.081.935

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2021

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2021	31/12/2020
1	Cơ cấu tài sản			
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	83,54	78,87
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	16,46	21,13
2	Cơ cấu nguồn vốn			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	80,14	75,59
-	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	19,86	24,41
-	Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	4,04	3,10
3	Khả năng thanh toán			
-	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,41	0,35
-	Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	1,04	1,04
4	Hiệu quả			
-	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,57	2,67
-	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	0,73	1,14
-	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	6,57	11,57

- Năm 2021 Công ty CP 28 Hưng Phú đã hoàn thành kế hoạch một số chỉ tiêu kế hoạch năm:

Doanh thu đạt 107,47% kế hoạch năm và bằng 80,22% so với cùng kỳ năm trước;

Lợi nhuận trước thuế đạt 104,30% kế hoạch năm và bằng 45,64% so với cùng kỳ năm trước;

Nộp ngân sách đạt 96,93% kế hoạch năm và bằng 86,76% so với cùng kỳ năm trước;

Thu nhập bình quân đạt 109,54% kế hoạch năm và bằng 91,50% so với cùng kỳ năm trước;

Tỷ suất LN/DT đạt 0,73%; so kế hoạch năm đạt 97,04% và bằng 56,90% so với cùng kỳ năm trước.

- Công ty đã chấn chỉnh công tác quản lý, kiện toàn nhân sự, ổn định khách hàng, tìm kiếm nguồn hàng cơ bản đảm bảo năng lực sản xuất, đảm bảo thu nhập cho người lao động, ổn định tư tưởng cán bộ, công nhân viên.

- Đã thực hiện kiểm kê hàng tồn kho theo định kỳ hàng hóa vật tư tồn kho, phân loại phẩm cấp chất lượng. Đơn vị đã xây dựng và ban hành hạn mức hàng tồn kho giá trị tồn kho bình quân năm 59,05 tỷ/định mức hàng tồn kho 60,60 tỷ; bằng 0,97 lần, thấp hơn định mức ban hành 0,03 lần.

Công ty đã thực hiện nghĩa vụ kê khai và thu nộp Ngân sách nhà nước và BQP, đã kê khai và nộp theo quy định.

- Công ty đã cơ bản chấp hành nghiêm Điều lệ, quy chế đã ban hành, các chính sách về quản lý tài chính, chế độ kế toán thống kê theo quy định. Công tác quản lý vốn và tài sản dần đi vào nề nếp được thực hiện xuyên suốt, khắc phục xảy ra mất mát, lãng phí, ...

Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động, những kết quả đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề tồn tại cần khắc phục và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2021. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc về các mặt của Công ty.

2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021

3. Các hoạt động công tác khác

Các quy trình hoạt động của Công ty được đảm bảo và tuân thủ theo đúng pháp luật, các chế độ, quyền lợi của CBCNV được thực hiện theo đúng Luật lao động, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động được thực hiện theo đúng quy trình của Bộ Luật lao động.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV ngoài việc thực hiện đúng Luật lao động còn có biện pháp theo dõi, sắp xếp lực lượng lao động trong Công ty phù hợp với sức khỏe của người lao động.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, từ trần, ốm đau, bệnh tật, tai nạn lao động... được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động, Công ty còn tổ chức tham quan học tập, nghỉ mát, phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao...

- Các tổ chức chính trị xã hội: Công tác Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên đã được Công ty quan tâm tạo điều kiện và thời gian, kinh phí để hoạt động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật doanh nghiệp.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

Stt	Nội dung kiểm soát	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính quý 1 năm 2022	T05/2022	P. TCKT – P. KHTH
2	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 6 tháng năm 2022	T08/2022	“
3	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 9 tháng năm 2022	T11/2022	“
4	Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo quyết toán tài chính năm 2022 trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập	T03/2023	“
5	Xem xét và thống nhất báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên	T03/2023	Các đơn vị trong Công ty
6	Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Đột xuất	HĐQT
7	Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý	1 quý/1 lần	HĐQT - BGĐ
8	Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022	6 tháng/1 lần	HĐQT - BGĐ
9	Giám việc thực thi công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông	1 quý/1 lần	PTCKT - PKH
10	Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát	Đột xuất	Các đơn vị trong Công ty

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng cổ đông giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.

- Duy trì thực hiện nghiêm túc, tuân thủ các quy định về công tác quản lý và thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt chú trọng công tác quản lý chất lượng, định mức kỹ thuật, sử dụng triệt để nguyên phụ liệu nhằm hạn chế các rủi ro về hàng tồn kho nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi phí quản lý tại Công ty có hiệu quả.

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, quy trình về đầu tư, mua sắm tài sản theo quy định. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị đúng theo kế hoạch để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao năng suất.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ nguồn vốn, khả năng thanh khoản, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

- Nghiên cứu đưa ra chính sách và biện pháp phù hợp để tuyển dụng được lao động nhằm bổ sung nguồn lao động đang thiếu hụt năm 2022, đồng thời tinh giảm một số vị trí công việc bị dư thừa so với định biên.

- Tiếp tục nghiên cứu, cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng để động viên, khuyến khích người lao động làm việc với hiệu quả cao nhất.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định trên nguyên tắc phòng ngừa hạn chế sai sót trong mọi hoạt động của Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**






BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2021

(Số liệu đã kiểm toán)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I	Tài sản ngắn hạn	133,481,713,330	109,866,971,383
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	16,621,096,668	12,437,833,203
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	35,617,858,943	21,572,274,451
4	Hàng tồn kho	80,659,597,311	73,278,877,729
5	Tài sản ngắn hạn khác	583,160,408	2,577,986,000
II	Tài sản dài hạn	26,290,752,816	29,438,222,251
1	Các khoản phải thu dài hạn		
2	Tài sản cố định	25,995,204,193	28,835,482,837
	- Tài sản cố định hữu hình	25,559,516,702	28,617,045,342
	- Tài sản cố định vô hình	435,687,491	218,437,495
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		
4	Bất động sản đầu tư		
5	Đầu tư dài hạn khác		
6	Tài sản dài hạn khác	295,548,623	602,739,414
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	159,772,466,146	139,305,193,634
IV	Nợ phải trả	128,041,986,559	105,297,111,699
1	Nợ ngắn hạn	128,041,986,559	105,297,111,699
2	Nợ dài hạn		
V	Vốn chủ sở hữu	31,730,479,587	34,008,081,935
1	Vốn chủ sở hữu	31,730,479,587	34,008,081,935
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	20,000,000,000	20,000,000,000
	- Quỹ đầu tư phát triển	11,730,479,587	11,730,479,587
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-	2,277,602,348
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		
	- Nguồn kinh phí		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	159,772,466,146	139,305,193,634



II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

STT	CHỈ TIÊU	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	285,678,280,479	356,268,796,547
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	195,384,771	911,469,169
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	285,482,895,708	355,357,327,378
4	Giá vốn hàng bán	261,580,207,894	324,019,267,438
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23,902,687,814	31,338,059,940
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,978,472,428	3,051,214,120
7	Chi phí tài chính	2,888,096,514	3,021,417,842
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>2,596,335,192</i>	<i>2,143,496,506</i>
8	Chi phí bán hàng	3,028,276,553	4,395,889,373
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17,976,153,808	22,468,146,665
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,988,633,367	4,503,820,180
11	Thu nhập khác	97,282,857	66,201,909
12	Chi phí khác	-	-
13	Lợi nhuận khác	97,282,857	66,201,909
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,085,916,224	4,570,022,089
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		474,620,491
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2,085,916,224	4,095,401,598
17	Lãi cơ bản / cổ phiếu	144.06	1,126.24

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	- Tài sản lưu động / Tổng Tài sản	%	83.54	78.87
	- Tài sản cố định / Tổng Tài sản	"	16.46	21.13
2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	80.14	75.59
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	"	19.86	24.41
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.04	1.04
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	"	1.04	1.04
	- Khả năng thanh toán nhanh	"	0.13	0.12
4	Tỷ suất sinh lời			
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản	%	1.31	3.28
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	"	1.31	2.94
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	"	6.57	13.06

TP.HCM, ngày 5 tháng 3 năm 2022

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Lê Văn Võ Thành

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Đức Khiêm

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú ("Công ty") trình bày báo cáo này cùng với báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Quyết Thắng	Chủ tịch
Ông Lê Đức Khiêm	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Dũng	Ủy viên

Ban Tổng giám đốc

Ông Lê Đức Khiêm	Tổng giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Thúy	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 01/04/2021)
Ông Vũ Sĩ Nam	Phó Tổng giám đốc (Miễn nhiệm ngày 31/03/2021)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

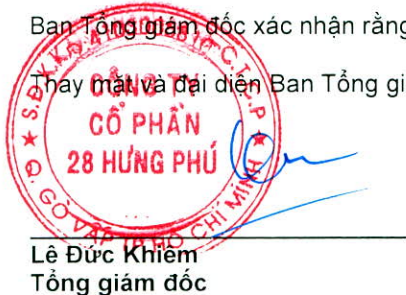
Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập các Báo cáo tài chính này, Ban Tổng giám đốc được yêu cầu phải:

- Tuân thủ Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Thiết lập và áp dụng kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận; và
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Tổng giám đốc,



Lê Đức Khiêm
Tổng giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Số: /2022/BCKT-AVI-TC1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc
Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 28/02/2022 và được trình bày từ trang số 05 đến trang số 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty được kiểm toán bởi Kiểm toán viên khác. Tại Báo cáo kiểm toán số 65-21/BC-TC/VAE ngày 05/03/2021, Kiểm toán viên trình bày ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần.

Vũ Bình Minh
Tổng giám đốc
Số GCN ĐKHN kiểm toán 0034-2018-055-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Trần Thị Trang
Kiểm toán viên
Số GCN ĐKHN kiểm toán 2909-2020-055-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

MẪU SỐ B01- DN
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		133.481.713.330	109.866.971.383
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		16.621.096.668	12.437.833.203
1. Tiền	111	5	16.621.096.668	12.437.833.203
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		35.617.858.943	21.572.274.451
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	25.449.749.085	19.563.100.107
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	7	4.401.052.085	953.089.506
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	5.767.057.773	1.056.084.838
III. Hàng tồn kho	140	9	80.659.597.311	73.278.877.729
1. Hàng tồn kho	141		80.659.597.311	73.400.706.094
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	(121.828.365)
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		583.160.408	2.577.986.000
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		220.819.299	2.577.986.000
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	14	362.341.109	-
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		26.290.752.816	29.438.222.251
I. Tài sản cố định	220		25.995.204.193	28.835.482.837
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	25.559.516.702	28.617.045.342
- Nguyên giá	222		98.852.883.727	96.238.819.532
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(73.293.367.025)	(67.621.774.190)
2. Tài sản cố định vô hình	227	10	435.687.491	218.437.495
- Nguyên giá	228		576.250.000	791.250.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(140.562.509)	(572.812.505)
II. Tài sản dài hạn khác	260		295.548.623	602.739.414
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	295.548.623	602.739.414
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		159.772.466.146	139.305.193.634



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

MẪU SỐ B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		128.041.986.559	105.297.111.699
I. Nợ ngắn hạn	310		128.041.986.559	105.297.111.699
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	37.362.791.264	23.971.048.829
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	16	6.921.168.981	1.900.429.687
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	10.282.325	170.507.754
4. Phải trả người lao động	314		10.751.317.594	11.013.004.449
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		47.634.693	42.695.470
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		45.454.546	45.454.546
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	17	6.969.576.010	9.929.947.563
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	15	64.000.919.631	56.086.534.515
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.932.841.515	2.137.488.886
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		31.730.479.587	34.008.081.935
I. Vốn chủ sở hữu	410	18	31.730.479.587	34.008.081.935
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		20.000.000.000	20.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		20.000.000.000	20.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		11.730.479.587	11.730.479.587
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-	2.277.602.348
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	25.131.469
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		-	2.252.470.879
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		159.772.466.146	139.305.193.634

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Người lập

Nguyễn Thanh Định

Kế toán trưởng

Tăng Hùng

Tổng giám đốc



Lê Đức Khiêm



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

MẪU SỐ B02- DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			2021	2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	285.678.280.479	356.268.796.547
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	195.384.771	911.469.169
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		285.482.895.708	355.357.327.378
4. Giá vốn hàng bán	11	22	261.580.207.894	324.019.267.438
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		23.902.687.814	31.338.059.940
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	1.978.472.428	3.051.214.120
7. Chi phí tài chính	22	24	2.888.096.514	3.021.417.842
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		2.596.335.192	2.143.496.506
8. Chi phí bán hàng	25	25	3.028.276.553	4.395.889.373
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	17.976.153.808	22.468.146.665
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.988.633.367	4.503.820.180
11. Thu nhập khác	31		97.282.857	66.201.909
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		97.282.857	66.201.909
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.085.916.224	4.570.022.089
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	27	-	474.620.491
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.085.916.224	4.095.401.598
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	28	144	1.126

TP.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Người lập

Nguyễn Thanh Định

Kế toán trưởng

Tăng Hùng

Tổng giám đốc



Lê Đức Khiêm

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

MẪU SỐ B03 - DN
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	2.085.916.224	4.570.022.089
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	7.753.978.644	7.064.944.158
- Các khoản dự phòng	03	(121.828.365)	121.828.365
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(734.149.822)	(974.069.861)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(85.167.148)	(576.327.669)
- Chi phí lãi vay	06	2.596.335.192	2.143.496.506
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	11.495.084.725	12.349.893.588
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(12.304.124.433)	19.836.287.822
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(7.329.937.969)	4.081.148.594
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	14.865.163.064	(23.055.088.358)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	307.190.791	667.130.728
- Tiền lãi vay đã trả	14	(2.548.700.499)	(2.143.496.506)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(507.332.390)	(612.996.769)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	25.780.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.202.899.191)	(4.415.977.217)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.800.224.098	6.706.901.882
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(4.841.540.909)	(6.381.056.100)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	53.181.819	29.090.909
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	85.167.148	2.151.824.175
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(4.703.191.942)	(4.200.141.016)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	165.706.359.838	127.858.628.028
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(157.559.475.863)	(135.792.041.706)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.992.020.000)	(3.001.263.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	6.154.863.975	(10.934.677.178)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	3.251.896.131	(8.427.916.312)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	12.437.833.203	20.276.826.880
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	931.367.334	588.922.635
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	16.621.096.668	12.437.833.203

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

Người lập



Nguyễn Thanh Định

Kế toán trưởng



Tăng Hùng

Tổng giám đốc



Lê Đức Khiêm

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán An Việt. Báo cáo tài chính bao gồm các nội dung chính sau:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán độc lập.
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Toàn bộ nội dung của Báo cáo tài chính đã được công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định và đăng tải tại Website Công ty theo địa chỉ www.28hungphu.com.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
28 HƯNG PHÚ
Lê Đức Khiêm

PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021
KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Năm 2021				Kế hoạch 2022		Ghi chú
		Kế hoạch		Thực hiện		Tỷ lệ	Tiền	
		Tỷ lệ	Tiền	Tỷ lệ	Tiền			
1	Lợi nhuận trước thuế		2,000,000,000		2,085,916,224		6,500,000,000	
1.1	- Chi phí không được giảm thuế		100,000,000		104,643,400		100,000,000	
1.2	- Thu nhập không chịu thuế		2,090,000,000		2,196,316,666		2,090,000,000	
2	Thu nhập chịu thuế (1 - 1.1 - 1.2)		10,000,000		(5,757,042)		4,510,000,000	
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (2 x tỷ lệ)	20%	2,000,000	20%	-	20%	902,000,000	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-3)		1,998,000,000		2,085,916,224		5,598,000,000	
5	Trích lập các quỹ (4 x tỷ lệ)		999,000,000		1,797,794,476		5,598,000,000	
5.1	- Quỹ đầu tư phát triển	6%	119,880,000		-		-	
5.2	- Quỹ khen thưởng	31%	619,380,000	60%	1,251,549,734	32%	1,791,360,000	
5.3	- Quỹ phúc lợi	11%	219,780,000	20%	421,089,768	11%	615,780,000	
5.4	- Quỹ giữ chân người lao động							
5.4	- Quỹ thưởng HĐQT, BDH, BKS	2%	39,960,000	6%	125,154,974	5%	290,860,000	
6	Chi cổ tức (6 x tỷ lệ)							
6.1	- Vốn chủ sở hữu năm 2021: 20 tỷ			1.6%	320,000,000			
6.1	- Vốn chủ sở hữu năm 2022: 29 tỷ					10%	2,900,000,000	
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (4-5-6)		999,000,000		(31,878,252)		-	
8	Năm trước để lại		31,878,252		31,878,252		-	
9	Tổng lợi nhuận để lại chưa phân phối (7+8)		1,030,878,252		-		-	

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lê Văn Võ Thành

TP. HCM, ngày 5 tháng 3 năm 2022



CÔNG TÔNG GIÁM ĐỐC
CỔ PHẦN
28 HƯNG PHÚ

Lê Đức Khiêm

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

1. Đề xuất Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Hội đồng quản trị xin đề xuất các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty có mức phí kiểm toán hợp lý.

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện Báo cáo kiểm toán cho công ty.

2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Hội đồng quản trị xin đề xuất 03 đơn vị kiểm toán có uy tín sau để lựa chọn làm đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty như sau:

- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (VAE)
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
- CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM

3. Đề xuất của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022:

- Thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập nêu trên để làm căn cứ lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán theo danh sách nêu trên và giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Trong trường hợp đàm phán với 03 đơn vị kiểm toán độc lập nêu trên không thành công, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được toàn quyền lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn tại mục 1 nêu trên để thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CP 28 HUNG PHÚ

Số: 101 /TTr-CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua thù lao, quỹ khen thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
ban quản lý điều hành**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021;

Căn cứ Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Quy chế trả lương, thưởng, thù lao năm 2022,

Nhằm bảo đảm chế độ quyền lợi thù lao, khen thưởng cho Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Kiểm soát (BKS), Người phụ trách về quản trị nội bộ; ban quản lý điều hành để nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý và trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua mức thù lao, quỹ khen thưởng cho các thành viên HDQT, BKS, thư ký HDQT và các thành viên ban quản lý điều hành Công ty năm 2022 như sau:

1. Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HDQT

a) Nhân sự: 06 người

- Thành viên HDQT không điều hành: 02
- Thành viên BKS: 03
- Thư ký HDQT: 01

b) Mức thù lao:

TT	Chức danh	Số người	Mức thù lao hàng tháng (Đồng/người/tháng)	
			Mức	Số tiền
I	Hội đồng quản trị			
	1. Chủ tịch HĐQT	1	2.300.000 đ	2.300.000 đ
	2. Thành viên HĐQT	1	1.600.000 đ	1.600.000 đ
II	Ban Kiểm soát			
	1. Trưởng Ban Kiểm soát	1	1.500.000 đ	1.500.000 đ
	2. Kiểm soát viên	2	850.000 đ	1.700.000 đ
III	Thư ký HĐQT	1	200.000 đ	200.000 đ
Cộng tiền				7.300.000 đ

2. Quỹ khen thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ban quản lý điều hành

a) Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng, Phó phòng, Quản đốc, P. Quản đốc, Trợ lý, Trưởng ban kiểm soát, thành viên BKS Công ty;

b) Mức thưởng: 5% lợi nhuận sau thuế. Mức thưởng chi tiết của từng cá nhân do Chủ tịch hội đồng quản trị quyết định trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc.

- Chi phí thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký HĐQT không tính trong đơn giá tiền lương năm của Công ty, được hạch toán vào chi phí sản xuất của Công ty trong năm, còn tiền lương theo chức danh công việc đảm nhiệm được tính trong tổng quỹ lương kế hoạch năm.

- Việc điều chỉnh mức thù lao, quỹ thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT và các thành viên ban quản lý điều hành Công ty được thực hiện trong kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên tiếp theo.

- Đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS làm việc theo chế độ chuyên trách, thù lao và các chế độ khác thực hiện theo quy định hiện hành và quy chế tiền lương của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.



TỜ TRÌNH

Về việc thông qua các hợp đồng giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định: “Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó” phải do Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021;

Để đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện thuận lợi, chủ động trong việc đàm phán, ký kết các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 (nếu có) như sau:

1. Đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch đáp ứng tiêu chí nêu trên với công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty sao cho đạt hiệu quả cao nhất.

2. Giao cho Tổng giám đốc thực hiện việc thương thảo, đàm phán ký các hợp đồng, giao dịch với Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28 sau khi được Hội đồng quản trị chấp thuận chủ trương.

3. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm báo cáo các nội dung chủ yếu và kết quả thực hiện các hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Khiêm

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CP 28 HƯNG PHÚ

Số: 209 /TTr-CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 7

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Công văn 1733/UBCK-GSĐC ngày 4 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Hủy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần 28 Hưng Phú.

Căn cứ Công văn số: 1308/CKT-QLDN ngày 30/5/2022 của Cục Kinh tế-Bộ Quốc phòng về việc tăng vốn điều lệ của 3 Công ty Cổ phần thuộc Tổng công ty 28/TCHC;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động sửa đổi bổ sung lần 6 của Công ty cổ phần 28 Hưng Phú,

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 thông qua Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 7.

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 7 được xây dựng theo kết cấu, nội dung các quy định của Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành. Toàn văn nội dung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung lần 7 được đăng tải tại Website Công ty theo địa chỉ www.28hungphu.com. Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện Quy chế Tổ chức và Hoạt động Công ty sửa đổi, bổ sung sau khi Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Chi tiết nội dung sửa đổi theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.



Phụ lục
NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY (LẦN 7)
(Kèm theo Tờ trình số: 209./TTr-CTCP ngày 09 tháng 6 năm 2022
của Chủ tịch Hội đồng quản trị)

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI
<p>Gồm 7 chương 76 điều, cụ thể: Chương 1: Định nghĩa các thuật ngữ: 01 điều Chương 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của công ty: 04 điều Chương 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty: 02 điều Chương 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu: 07 điều Chương 5: Cơ cấu tổ chức, quản trị, kiểm soát: 01 điều Chương 6: Cổ đông và đại hội đồng Cổ đông: 15 điều Chương 7: Hội đồng quản trị: 11 điều Chương 8: Tổng giám đốc và người điều hành khác: 03 điều Chương 9: Ban kiểm soát: 08 điều Chương 10: Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác: 06 điều Chương 11: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ công ty: 01 điều Chương 12: Công nhân viên và công đoàn: 01 điều Chương 13: Phân phối lợi nhuận, tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và chế độ kế toán: 06 điều Chương 14: Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính và trách nhiệm công bố thông tin, kiểm toán công ty: 03 điều Chương 15: Con dấu, chấm dứt hoạt động, thanh lý và giải thể: 04 điều Chương 16: Giải quyết tranh chấp nội bộ: 01 điều Chương 17: Bổ sung và sửa đổi điều lệ: 03 điều</p>	<p>Gồm 7 chương 74 điều, cụ thể: Chương 1: Định nghĩa các thuật ngữ: 01 điều Chương 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động và người đại diện theo pháp luật của công ty: 04 điều Chương 3: Mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty: 02 điều Chương 4: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu: 07 điều Chương 5: Cơ cấu tổ chức, quản trị, kiểm soát: 01 điều Chương 6: Cổ đông và đại hội đồng cổ đông: 15 điều Chương 7: Hội đồng quản trị: 10 điều Chương 8: Tổng giám đốc và người điều hành khác: 03 điều Chương 9: Ban kiểm soát: 08 điều Chương 10: Trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác: 06 điều Chương 11: Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ công ty: 01 điều Chương 12: Công nhân viên và công đoàn: 01 điều Chương 13: Phân phối lợi nhuận, tài khoản ngân hàng, quỹ dự trữ, năm tài chính và chế độ kế toán: 06 điều Chương 14: Báo cáo thường niên, báo cáo tài chính và trách nhiệm công bố thông tin, kiểm toán công ty: 02 điều Chương 15: Con dấu, chấm dứt hoạt động, thanh lý và giải thể: 04 điều Chương 16: Giải quyết tranh chấp nội bộ: 01 điều Chương 17: Bổ sung và sửa đổi điều lệ: 03 điều</p>	<p>Điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty đã hủy tư cách Công ty đại chúng</p>
<p>Điều 7. Vốn điều lệ</p> <p>1. Vốn điều lệ của công ty là: 20.000.000.000 đồng (hai mươi tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành: 2.000.000 (hai triệu) cổ phần với mệnh giá: 10.000VNĐ (mười nghìn đồng) mỗi cổ phần</p>	<p>Điều 7. Vốn điều lệ</p> <p>1. Vốn điều lệ của công ty là: 29.000.000.000 đồng (hai mươi chín tỷ đồng). Tổng số vốn điều lệ của công ty được chia thành: 2.900.000 (hai triệu chín trăm) cổ phần với mệnh giá: 10.000VNĐ (mười nghìn đồng) mỗi cổ phần</p>	<p>Tăng vốn điều lệ thông qua trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu</p>

<p>Điều 13. Sổ đăng ký cổ đông 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông công ty trong sổ đăng ký cổ đông. 4. Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.</p>	<p>Điều 13. Sổ đăng ký cổ đông 3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông công ty trong sổ đăng ký cổ đông. 4. Trường hợp cổ đông thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.</p>	<p>Công ty đã hủy tư cách công ty đại chúng</p>
<p>Điều 21. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.</p>	<p>Điều 21. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p>	<p>Công ty đã hủy tư cách công ty đại chúng</p>
<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 7. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Công ty đã hủy tư cách công ty đại chúng nên hủy bỏ quy định Công bố thông tin bất thường trong vòng 24h</p>
<p>Điều 27. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn 24h giờ kể từ lúc kết thúc đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Điều 27. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.</p>	<p>Công ty đã hủy tư cách công ty đại chúng nên hủy bỏ quy định Công bố thông tin bất thường trong vòng 24h</p>

<p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu. Trong đó, có 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành</p>	<p>Điều 31. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu.</p>	<p>Công ty đã hủy bỏ tư cách Công ty đại chúng nên chỉ tuân theo quy định luật doanh nghiệp</p>
<p>Điều 40. Người phụ trách quản trị công ty</p> <p>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Có hiểu biết về pháp luật; Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty; Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và quyết định của Hội đồng quản trị. <p>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông; Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; Tham dự các cuộc họp; Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên; Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty; Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 	<p>Bổ điều 40</p>	<p>Công ty đã hủy bỏ tư cách Công ty đại chúng nên không yêu cầu phải có Người phụ trách quản trị Công ty</p>

↙

<p>Điều 60. Phân phối lợi nhuận</p> <p>4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.</p>	<p>Điều 60. Phân phối lợi nhuận</p> <p>4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này.</p>	<p>Công ty đã hủy bỏ tư cách Công ty đại chúng và hủy bỏ đăng ký giao dịch tại Trung tâm lưu ký chứng khoán</p>
<p>Chương XIV BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, KIỂM TOÁN CÔNG TY</p>	<p>Chương XIV BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, KIỂM TOÁN CÔNG TY</p>	
<p>Điều 67. Báo cáo thường niên Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>	<p>Bỏ điều 67</p>	<p>Công ty đã hủy bỏ tư cách Công ty đại</p>
<p>Điều lệ này gồm 17 chương 76 điều được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở công ty cổ phần 28 Hưng Phú và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.</p>	<p>Điều lệ này gồm 17 chương 74 điều được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày tháng năm 2022 tại trụ sở công ty cổ phần 28 Hưng Phú và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.</p>	

C.TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY 28
CÔNG TY CP 28 HƯNG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 210 /TTr-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH
Về việc hủy Quy chế Quản trị nội bộ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 16/4/2021;

Căn cứ Công văn 1733/UBCK-GSĐC ngày 4 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban Chứng khoán nhà nước về việc Hủy tư cách Công ty đại chúng đối với Công ty cổ phần 28 Hưng Phú.

Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo quyền lợi của các cổ đông. Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 thông qua việc hủy Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần 28 Hưng Phú.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn! ✍

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

TỜ TRÌNH
Phương án Chi trả cổ tức
và tăng vốn Điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 12/6/2020 và các quy định pháp luật hiện hành liên quan;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 36/2021/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành Ngày 26/05/2021 hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP, Nghị định 32/2018/NĐ-CP, Nghị định 121/2020/NĐ-CP và Nghị định 140/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Công văn 1308/CKT-QLDN ngày 30/5/2022 của Cục Kinh tế- Bộ Quốc phòng về việc tăng vốn điều lệ của 3 công ty cổ phần thuộc Tổng công ty 28/TCHC;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua Phương án Chi trả cổ tức và tăng vốn Điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển, nội dung như sau:

I. CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021

1. Tỷ lệ cổ tức năm 2021: 60.25%, tương đương 12.050.479.587 đồng.
2. Nguồn chi: Từ Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận năm 2021

3. Tỷ lệ chi trả cổ thực được thực hiện như sau:

- Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: 45% tương đương 9.000.000.000 đồng (nguồn chi từ Quỹ đầu tư và phát triển).

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt: 15.25% tương đương 3.050.000.000 đồng (bao gồm: 2.730.000.000 đồng từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển và 320.000.000 đồng từ nguồn lợi nhuận năm 2021).

- Số tiền 479.587 đồng cộng dồn chi trả cổ tức năm 2022.

II. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần 28 Hưng Phú

2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

4. Vốn điều lệ trước khi phát hành: **20.000.000.000** đồng (Hai mươi tỷ đồng)

5. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 2.000.000 cổ phiếu

6. Số lượng cổ phiếu phát hành: 900.000 cổ phiếu

7. Giá phát hành: 10.000 đ/cổ phiếu

8. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

9. Tổng giá trị phát hành: 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng)

10. Vốn điều lệ sau khi phát hành: **29.000.000.000** đồng (hai mươi chín tỷ đồng).

11. Nguồn vốn được sử dụng để phát hành: Quỹ đầu tư phát triển tính đến ngày báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán.

12. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành Quỹ đầu tư phát triển.

13. Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển cho cổ đông theo phương thức thực hiện quyền (quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng).

14. Tỷ lệ thực hiện: 100:45 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 45 cổ phiếu mới).

15. Thời gian thực hiện dự kiến: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua, thời gian cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.

16. Phương án làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu trả cổ tức mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.

17. Mục đích phát hành cổ phiếu: Phát hành cổ phiếu để trả Cổ tức năm 2021 nhằm tăng vốn điều lệ phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

18. Ủy quyền thực hiện: Trong thời gian chờ phê duyệt chủ trương tăng vốn Điều lệ của Bộ Quốc phòng, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo phương án trên sau khi được Bộ Quốc phòng phê duyệt chủ trương tăng vốn Điều lệ, cụ thể:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp phát hành cổ phiếu.
- Hoàn tất các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
- Sửa đổi bổ sung các Điều khoản có nội dung liên quan đến vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Các công việc khác liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu nêu trên.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; M02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số: 104 /TTr-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Miễn nhiệm và đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2020-2025)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/6/2020 và các quy định của pháp luật hiện hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi lần 6 năm 2021;

Căn cứ Quyết định 70/QĐ-HĐQT ngày 28/2/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng, kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán;

Theo đề xuất của Trưởng ban kiểm soát,

Để đảm bảo đủ số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2020-2025) như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với ông: Lê Văn Võ Thành

2. Đề cử nhân sự bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

2.1. Số lượng: 01 người.

2.2. Danh sách đề cử đủ tiêu chuẩn theo quy định gồm:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ Chuyên môn	Đ/c thường trú	Số CP sở hữu
1	Bùi Thị Minh Nga	1977	Cử nhân kinh tế	Tổ dân phố 6, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	

(Có sơ yếu lý lịch tóm tắt, đơn ứng cử kèm theo).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT; S02.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

Số 105./QC-CTCP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 3 năm 2022

QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỶ V (2020 – 2025)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

1. Việc bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát (BKS) của công ty CP 28 Hung Phú (sau đây gọi tắt là Công ty) phải được bỏ phiếu kín tại Đại hội.

2. Tiêu chuẩn của người được ứng cử, đề cử vào BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021;

3. Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

4. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào BKS.

- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử (như Đoàn chủ tịch đã thông qua Quy chế Bầu cử).

+ Phát phiếu bầu cho cổ đông/đại diện cổ đông

+ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông

+ Tổ chức kiểm phiếu

+ Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông

+ Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch Đoàn Đại hội

- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu và phải bí mật. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu công bố trước đại hội, sau đó niêm phong các phiếu bầu cử, các dữ liệu liên quan đến bầu cử trên máy tính. Các dữ liệu này chỉ được mở khi có quyết định của ĐHĐCĐ (nếu diễn ra tại Đại hội) hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (nếu diễn ra sau Đại hội).

5. Phiếu bầu cử



- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “**phiếu bầu BKS màu hồng**” ứng với số cổ phần mà cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện.

- Phiếu bầu cử dùng để bầu bổ sung thành viên BKS

a) Phiếu bầu cử hợp lệ

- Phiếu do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú.

- Phiếu bầu bổ sung thành viên BKS theo đề cử nhân sự đã được Đại hội thông qua.

- Phiếu không tẩy xoá, sửa chữa nội dung phiếu bầu.

b) Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu không do ban tổ chức phát hành.

- Phiếu có tẩy xoá, sửa chữa nội dung.

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho ứng viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và ủy quyền).

- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử đã được Đại hội thông qua, Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ BẦU CỬ

1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;

b) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c) Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

e) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

g) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty

h) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

2. Thời gian cổ đông là cá nhân có quyền tự ứng cử, đề cử gửi Đơn ứng cử, đề cử thành viên BKS cho Đại hội cổ đông ít nhất 25 ngày trước ngày tổ chức Đại hội.

3. Tiến hành bầu cử bổ sung thành viên BKS

- Khi được phát phiếu bầu cử, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông không bằng với số cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện. Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện. Cổ đông/Đại diện cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

- Mỗi phiếu bầu có ghi tên ứng cử viên để bầu vào BKS. Cổ đông/đại diện cổ đông dùng số phiếu bầu của mình ghi Số cổ phần, mã cổ đông và bỏ phiếu bầu vào Thùng phiếu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Các ví dụ về cách bầu thành viên BKS

Ví dụ: Áp dụng đối với cổ đông Nguyễn Văn A

Tổng số cổ phần dự họp là: 10.000.000 cổ phần

Số ứng cử viên bầu bổ sung vào BKS hợp lệ là: 1 người

Cổ đông **Nguyễn Văn A** sở hữu 100.000 cổ phần

Tổng số cổ phiếu bầu bổ sung thành viên BKS của cổ đông **Nguyễn Văn A** là: 100.000 phiếu bầu.

Cổ đông **Nguyễn Văn A** bầu cho bổ sung thành viên BKS như sau:

Cổ đông **Nguyễn Văn A** sau khi cân nhắc đã quyết định bầu 100.000 phiếu bầu (dồn phiếu) cho 1 thành viên bổ sung vào BKS (ghi mã cổ đông, số cổ phần vào phiếu bầu).

4. Tổ chức kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

- Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

- Ban kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

- Việc kiểm phiếu được thực hiện trên máy vi tính.

Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

5. Trúng cử thành viên BKS



Theo khoản 2 Điều 25 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty sửa đổi bổ sung lần 6 năm 2021, ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ > 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây: Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, tỷ lệ này phải > 50%

6. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu. Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu trước Đại hội.

7. Khiếu nại và xử lý khiếu nại

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- Cổ đông;
- Lưu VT, HSDH.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Khiêm

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐƠN ỨNG CỬ
BẦU VÀO BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28 HUNG PHÚ
Nhiệm kỳ V (2020 – 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.

1. Họ và tên: Bùi Thị Minh Nga - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 18/02/1977 - Quê quán: Liên Minh, Vụ bản, Nam Định.
3. Quốc tịch: Việt Nam.
4. CMND/GPĐKKD: 001177010629 - Cấp ngày: 16/8/2021 tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

5. Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 6, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ Thông báo số ..96... /TB-CTCP ngày 09/01/22 của Hội đồng quản trị Công ty về việc mời họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi lần 6 năm 2021;

Sau khi nghiên cứu những quy định về tham gia ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi lần 6 năm 2021.


Tôi đăng ký ứng cử vào BKS nhiệm kỳ V (2020 – 2025) và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản, hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần 28 Hưng Phú sửa đổi lần 6 năm 2021 và Quy chế bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2020-2025) tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần 28 Hưng Phú./.

TP.HCM, ngày 07 tháng 3 năm 2022

Hồ sơ ứng viên kèm theo gồm

- Tóm tắt lý lịch
- CMND công chứng
- Hộ khẩu công chứng
- Bảng tốt nghiệp chuyên ngành
- Ảnh 4x6

NGƯỜI ỨNG CỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)


Bùi Thị Minh Nga

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

TÓM TẮT LÝ LỊCH ỨNG CỬ VIÊN
BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP 28 HƯNG PHÚ
NHIỆM KỲ V (2020-2025)

1. Họ và tên: Bùi Thị Minh Nga - Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 18/02/1977 - Quê quán: Liên Minh, Vụ bản, Nam Định
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. CMND/GPĐKKD: 001177010629 - Cấp ngày: 16/8/2021 tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
5. Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 6, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
6. Hội đủ các điều kiện tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm Soát Công ty cổ phần 28 Hưng Phú cụ thể như sau:
 - a) Trình độ học vấn: Cử nhân kinh tế
 - b) Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm công tác (số năm công tác, đơn vị công tác và chức vụ đã qua đảm nhiệm):

Thời gian		Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
Từ <i>(ngày, tháng, năm)</i>	Đến <i>(ngày, tháng, năm)</i>		
6/2001	31/12/2001	Nhân viên kế toán Xí nghiệp Dệt QĐ- Công ty 28 – TCHC- BQP	
01/01/2002	4/9/2005	Nhân viên kế toán tại Xí nghiệp 3 – Công ty 28- TCHC- BQP	
5/9/2005	9/5/2010	Nhân viên kế toán Công ty CP Bình Phú- Tổng Công ty 28 – TCHC- BQP	
10/5/2010	31/3/2017	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCHC Công ty CP Bình Phú – Tổng công ty 28 – TCHC- BQP	
01/4/2017	28/2/2022	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT Công ty CP Bình Phú – Tổng công ty 28 – TCHC- BQP	
1/3/2022	Đến nay	Trưởng phòng TCHC Xí nghiệp May đo Quân đội – Tổng công ty 28 – TCHC- BQP	

- c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức và ý thức chấp hành pháp luật tốt.
- d) Không vi phạm các quy định về quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp 2020.


(có đơn ứng cử kèm theo).

Tôi xin cam kết nếu trúng cử làm thành viên Ban kiểm soát sẽ cố gắng làm tròn chức năng nhiệm vụ mà Điều lệ Công ty quy định.

Tôi cam đoan các thông tin nêu trên là chính xác, đầy đủ và trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin này./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI ỨNG CỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Bùi Thị Minh Nga